TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2025/HNGĐ-ST
Ngày 29 tháng 8 năm 2025
V/v: *"Ly hôn"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Ảnh

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Công Thủy

Bà Lê Thị Hoa

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 101/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2025, về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Thạch Thị R, sinh năm 1999; CCCD số: 056199004181 cấp ngày 09/01/2025; Nơi thường trú: Thôn T, xã Vạn Thắng, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Thôn Bì, xã Vạn Thắng, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt.

- Bị đơn: Ông Võ Thanh H, sinh năm 1994; Nơi thường trú: Thôn T, xã Vạn Thắng, tỉnh Khánh Hòa. Hiện đang chấp hành án tại Đội (tổ) 13, phân trại I, Trại giam Xuân Phước - Bộ Công an.

Vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 07 tháng 3 năm 2025, lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Thạch Thị Ri trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà Thạch Thị R và ông Võ Thanh H tự nguyện kết hôn, cưới nhau năm 2019, đăng ký kết hôn số 31, ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại Ủy ban nhân dân xã Vạn Bình, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa (nay là Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng, tỉnh Khánh Hòa).

Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống bình thường được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài và ngày càng gay gắt cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp, thường xuyên kình cải, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tin tưởng, tôn trọng nhau.

Vợ chồng không sống chung với nhau từ năm 2021 cho đến nay, không ai quan tâm chăm sóc cho ai. Nay bà Thạch Thị R thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Ri yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà R được ly hôn với ông Võ Thanh Hoàng.

Tại phiên tòa:

- Bà Thạch Thị R yêu cầu Tòa án giải quyết: Cho bà Thạch Thị R được ly hôn với ông Võ Thanh H.

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Bà R và ông H có 01 (một) con chung là Võ Thị Thanh H, sinh ngày 07 tháng 8 năm 2019. Hiện nay con chung do bà R nuôi dưỡng.

Khi ly hôn bà R yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung duy nhất cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà R không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Vợ chồng không nợ của ai, không ai nợ của vợ chồng.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 31 tháng 7 năm 2025 bị đơn ông Võ Thanh Hoàng trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Thanh H và bà Thạch Thị R tự nguyện kết hôn, cưới nhau năm 2019, đăng ký kết hôn số 31, ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại Ủy ban nhân dân xã Vạn Bình, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa (nay là Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng, tỉnh Khánh Hòa).

Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống bình thường đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài và ngày càng gay gắt cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp, thường xuyên kình cải, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tin tưởng, tôn trọng nhau.

Nay bà Thạch Thị R nộp đơn khởi kiện đến Tòa án yêu cầu ly hôn với ông Võ Thanh Hoàng. Ông H thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẩn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đồng ý ly hôn với bà Thạch Thị R.

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Bà R và ông H có 01 (một) con chung là Võ Thị Thanh H, sinh ngày 07 tháng 8 năm 2019. Hiện nay con chung do bà R nuôi dưỡng.

Khi ly hôn ông Hoàng đồng ý giao con chung duy nhất cho bà Thạch Thị R trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông H không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Vợ chồng không nợ của ai, không ai nợ của vợ chồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Võ Thanh Hoàng có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt đề ngày 31/7/20225 có xác nhận của Giám thị Trại giam Xuân Phước.

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Khánh Hòa phát biểu ý kiến như sau:*

Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Thạch Thị R yêu cầu ly hôn với ông Võ Thanh H; trú tại: Thôn T, xã Vạn Thắng, tỉnh Khánh Hòa, nên căn cứ theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án hôn nhân và gia đình tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Khánh Hòa.

Bị đơn ông Võ Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy đơn xin xét xử vắng mặt của ông Võ Thanh H là hợp lệ, đúng quy định của pháp luật

nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt ông Võ Thanh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Mặc dù bị đơn ông Võ Thanh H vắng mặt tại phiên tòa, nhưng căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, bị đơn; các chứng cứ thu thập được thì việc kết hôn giữa bà Thạch Thị Ri và ông Võ Thanh Hoàng là tự nguyện, đăng ký kết hôn số 31, ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại Ủy ban nhân dân xã Vạn Bình, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa (nay là xã Vạn Thắng, tỉnh Khánh Hòa), nên quan hệ hôn nhân giữa bà Thạch Thị Ri và ông Võ Thanh H là hợp pháp.

Căn cứ lời khai của bà R, ông H thì thực tế vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài, hiện nay vợ chồng không sống chung, không ai quan tâm, chăm sóc cho ai; giữa bà R và ông H đã xảy ra mâu thuẫn nhưng cả hai người không tìm được giải pháp nào để tiếp tục sống chung với nhau, tình trạng hôn nhân giữa hai người đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc bà R yêu cầu được ly hôn với ông H, ông H đồng ý ly hôn với bà Ri, nên chấp nhận cho bà R được ly hôn với ông H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng có 01 (một) con chung là Võ Thị Thanh H, sinh ngày 07 tháng 8 năm 2019. Hiện nay con chung do bà R nuôi dưỡng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Thạch Thị R yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà R không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Võ Thanh H đồng ý giao con chung duy nhất cho bà Thạch Thị R nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con chung. Do vậy, nên giao con chung cho bà Thạch Thị Ri trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi đủ 18 tuổi tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, Bà R không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung

[5] Bị đơn ông Võ Thanh H có đơn xin xét xử giải quyết và xét xử vắng mặt đề ngày 31 tháng 7 năm 2025 (có xác nhận của Giám thị Trại giam Xuân Phước), đề nghị vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án, các phiên họp và phiên tòa, do đó không tiến hành hoà giải được vụ án.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu nguyên đơn là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bà Thạch Thị R phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1 - Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Thạch Thị R và ông Võ Thanh H được ly hôn.

2 - Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

+ Giao cho bà Thạch Thị R được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Võ Thị Thanh H, sinh ngày 07 tháng 8 năm 2019 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

+ Bà Thạch Thị R không yêu cầu ông Võ Thanh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà R, ông H có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như về cấp dưỡng nuôi con chung.

3 - Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung

4 - Về án phí: Bà Thạch Thị R phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007482 ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu

vực 4 - Khánh Hòa); Bà Thạch Thị R đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5 - Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND khu vực 4 - Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 4 - Khánh Hòa;
(Sau khi án có hiệu lực pháp luật)
- Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng;
- Các đương sự;
- Lưu vụ án;
- Lưu hồ sơ.